

Số: /KH-UBND

Yên Hòa, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, Kế hoạch số 370/KH-UBND ngày 25/12/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về Kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2026,

UBND phường Yên Hòa ban hành Kế hoạch Kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có chứa quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền đã được ban hành, kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, cá nhân trong công tác soạn thảo, tham mưu, ban hành văn bản trái pháp luật để kịp thời có biện pháp xử lý theo quy định.

2. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản phải thực hiện thường xuyên, kịp thời, khách quan, toàn diện, tuân thủ đầy đủ các quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Các văn bản do HĐND, UBND phường ban hành phải được kiểm tra, xử lý bằng các hình thức và biện pháp phù hợp theo quy định của pháp luật.

3. Hoạt động rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát văn bản, không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát, tuân thủ nghiêm túc trình tự, thủ tục thực hiện rà soát theo quy định tại Nghị định số 79/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; Kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kết quả rà soát trong công tác sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật.

4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác ban hành, kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

1.1. Việc thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

- Xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật hàng năm; sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra văn bản và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Bảo đảm các điều kiện cho công tác kiểm tra, xử lý văn bản: việc bố trí cán bộ chuyên trách, tổ chức đội ngũ công tác viên kiểm tra văn bản; các điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện làm việc, bố trí kinh phí hoạt động phục vụ cho công tác kiểm tra văn bản của phường; công tác tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra văn bản; tổ chức mạng lưới tiếp nhận thông tin, xây dựng và quản lý hệ cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc kiểm tra văn bản.

1.2. Công tác tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật:

- Công tác tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên đối với toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND phường ban hành trong năm 2026, gồm: Nghị quyết của HĐND phường và Quyết định của UBND phường.

- Tự kiểm tra các văn bản hành chính có chứa quy phạm pháp luật của HĐND và UBND phường; các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND phường ban hành (công văn, hướng dẫn nghiệp vụ, thông báo, quy chế, điều lệ, chương trình ...).

1.3. Tổ chức kiểm tra và thời gian thực hiện:

a) Tổ chức tự kiểm tra văn bản:

- Văn phòng HĐND và UBND phường tham mưu HĐND phường, UBND phường tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật do HĐND, UBND phường ban hành năm 2026; thực hiện kiểm tra đối với các kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân về văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu trái pháp luật..

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND tự kiểm tra đối với văn bản có chứa quy phạm pháp luật do các đơn vị ban hành.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

2. Về rà soát văn bản quy phạm pháp luật

2.1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật thường xuyên:

- Văn bản là căn cứ để rà soát quy định tại Điều 37 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP là văn bản được ban hành sau, có quy định liên quan đến văn bản được rà soát, bao

gồm: Văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn văn bản được rà soát; văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND phường ban hành; văn bản hành chính của cơ quan, người có thẩm quyền ban hành để bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật trong trường hợp thay đổi về thẩm quyền do việc sắp xếp, tổ chức bộ máy hoặc trường hợp không còn đối tượng áp dụng quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có thời điểm có hiệu lực sau thời điểm ban hành văn bản được rà soát.

- Rà soát căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội là căn cứ để rà soát được xác định trên cơ sở chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; kết quả điều tra, khảo sát và thông tin thực tiễn liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản được rà soát.

- Việc rà soát phải đảm bảo nội dung, trình tự rà soát và xử lý kết quả rà soát theo Điều 37 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

2.2. Công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực:

- Văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực được quy định tại Điều 43 của Nghị định số 79/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và phải được lập danh mục theo các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05 ban hành kèm theo Nghị định số 79/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP (từ 01/01/2026 đến 31/12/2026).

- Việc công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực là Quyết định hành chính, chậm nhất là ngày 31 tháng 01 hằng năm, ban hành nghị quyết hoặc quyết định hành chính để công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực thuộc trách nhiệm rà soát của mình. Danh mục văn bản hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực của phường được đăng Công báo điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định. Danh mục văn bản hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực được lập theo Mẫu số 01 và 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 79/2025/NĐ-CP.

2.3. Rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực:

Tổ chức rà soát các văn bản do HĐND, UBND phường ban hành còn hiệu lực theo yêu cầu của Thành phố, Bộ tư pháp và các cơ quan có thẩm quyền giao.

2.4. Trách nhiệm trong công tác rà soát theo quy định tại Điều 64 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung) và Điều 35 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP:

- Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản của HĐND, UBND phường ban hành có nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách của đơn vị mình. Báo cáo UBND phường kết quả rà soát trước ngày 25/11/2026.

- Văn phòng HĐND và UBND phường có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản của HĐND, UBND phường; tạo điều kiện để các Sở, ban, ngành thu thập đầy đủ các văn bản do HĐND, UBND phường ban hành thuộc đối tượng rà soát. Tổng hợp kết quả, tham mưu UBND phường báo cáo UBND Thành phố, Sở Tư pháp trước ngày 30/11/2026.

- Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chủ động, phối hợp chặt chẽ trong quá trình rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm chính xác, đúng quy định và thời hạn.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện bằng nguồn ngân sách Nhà nước. Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các đơn vị chủ động lập dự toán kinh phí gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường thẩm định, bố trí vào dự toán chi thường xuyên hàng năm, tham mưu UBND phường trình cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường có trách nhiệm tham mưu bố trí kinh phí giao các đơn vị liên quan phục vụ công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn lập dự toán, chi và thanh quyết toán theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND phường tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND phường (qua Văn phòng HĐND và UBND phường) chỉ đạo.

2. Đề nghị Thường trực HĐND phường chỉ đạo, tạo điều kiện để các cơ quan chuyên môn, đơn vị tập hợp đầy đủ các văn bản do HĐND phường ban hành thuộc đối tượng rà soát.

3. Giao Văn phòng HĐND và UBND phường chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị, định kỳ, đột xuất tổng hợp, báo cáo UBND phường kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Sở Tư pháp Thành phố;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch và các PCT UBND phường;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND phường;
- Ban Chỉ huy Quân sự phường;
- Công an phường;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Cường